



generalized in this following table:

In general:

Some main communication difficulties for new students in this environment (AIT) are listening with different accents, the capacity to interpret information and give feedback to each other. The most difficult adjustment everyone has to make when moving into this culture (AIT) is language.

Besides some neighbour

# INTEGRATION IN NEW ENVIRONMENT

**CAO MINH TRI, M.B.A**

In 2005, I began the PhD research at the Asian Institute of Technology (AIT - <http://www.ait.ac.th>) in Thailand. One of my course works was Business Communication. According to its assignment's requirement, I had to find out how new students integrated in a new environment which is famous with the culture diversity like AIT.

I interviewed four people from four different countries (India, Sri Lanka, Laos and Burma). They are my classmates in other course works but not from this Business Communication. One of them (from Sri Lanka) is also a first-semester doctoral student like me while the others are third-semester master students. Half of them are below 30

years old and another half is over 40 years old.

To save their time, I firstly gave the interview questions via their email addresses and then asked them some further information by email or face-to-face contact. Although they seemed willing to cooperate as well as these questions are quite simple and not much time-consuming to answer, two of them only answered after I had reminded them three times.

The interview answers are

countries like Laos and Cambodia (called Indochina countries), people from other countries may not know a lot about my country Vietnam.

According to the above results, I had two comments. One was about the first two issues- a common problem in AIT- and the other was about the last issues that are related to my country (Vietnam).

Firstly, difficulties and adjustments in communication are popular and unavoidable for

Difficult adjustment?	Language	Language, pronunciation	Listening	Language
Communication advice to do business in your countries?	Be careful: many chances of getting cheated	Good English	Do not need to talk too much about his/her business	Many risks
How do people from your country perceive Vietnamese?	Almost unknown things except US war	Not clearly answer (try not to talk directly to the issue)	Very active, patient and good at saving money	No idea



those who move into a new environment, especially in the international culture like AIT. Although all of us use a common language (English), each of us has different background and different accent as well as different communication style. As a result, we have to adjust the accent, pronunciation... and use more non-verbal signals so that everyone can get in touch easier. Unfortunately, some people seem not to care this issue, especially those who think they are good enough in English (for examples from South Asia and European countries...). They talk with foreigners in the same way that they talk to their fellow-countrymen in their mother tongue. This causes a lot of troubles: asking without answers or good feedback, misunderstanding in daily communication, conflicts in group works...

Finally, I had some opinions related to my country. Vietnam has started to integrate into the international community since 1986 when the Vietnamese Communist Party started the economic improvement that changed from the centralized bureaucracy subsidized economy to the socialist-oriented market economy. How about 20 years later? What is the perception of people from other countries on Vietnamese? The result might be shocked to many people but it is easily understandable. Vietnam has been recently helping Cambodia and Laos a lot in many areas, so it must have a good impression there. How about the other countries? On the one hand, despite the fast growth in economics and other aspects, Vietnam still has difficulties in changing foreigners' minds from the war image to developed advantages image. On the other hand, like Vietnamese youth, many graduate students do not care much about the world and other countries news. They do not like (in fact, some have no condition) to be concerned with them as well as other information in politics, economics, society, culture, humanity... Their purpose is learning, learning and learning in order to get the certificate/degree only although many courses are significantly related with those information and news.

In my opinion, this result might be useful for new students to think and react in order to have a good integration in a new environment. ●

## Các phương pháp học tập...

(Tiếp theo trang 45)

Trước hết là sự phân công công việc hợp lý. Điều này phụ thuộc nhiều vào vai trò và khả năng chỉ đạo của người nhóm trưởng. Khi công việc được phân chia rõ ràng cho từng thành viên họ sẽ ý thức được vai trò của mình, có trách nhiệm hoàn thành công việc.

Một điều đặc biệt quan trọng khác phải nói đến sự tự ý thức của các cá nhân trong nhóm, bản thân sinh viên nên thấy trách nhiệm của một phần trong đó, và sản phẩm hoàn thành có một phần đóng góp của bản thân. Và cuối cùng, tinh thần học hỏi, chịu khó lắng nghe, hết mình vì tập thể đó sẽ là chìa khóa giúp một bài tập nhóm thành công. Hi vọng với những chia sẻ như trên một phần giúp sinh tìm được hứng thú trong việc học tập theo nhóm, đặc biệt là sự hiệu quả trong học tập với phương thức này!

### Kết luận

Trong quá trình học tập ở trường đại học của sinh viên thì tự học, tự nghiên cứu là rất quan trọng và cái ranh giới học tập – nghiên cứu khoa học là gần gũi, khó phân định. Nhưng để học tốt, nghiên cứu khoa học có hiệu quả thì sinh viên cần khai thác và quan tâm đúng mức về vai trò “cầu nối” của phương pháp tự học và học theo nhóm. Hai phương pháp này tuy khác nhau nhưng không mâu thuẫn nhau thậm chí bổ sung cho nhau để sinh viên có được phương pháp học tốt nhất. ●

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Diệp Thị Thanh, Đại học Ngoại ngữ Đà Nẵng
- [2] Đặng Quốc Bảo, Nguyễn Đắc Hưng, *Giáo dục Việt Nam hướng tới tương lai vấn đề và giải pháp*, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2004.
- [3] Nguyễn Nghĩa Dân, “Về năng lực tự học sáng tạo của học sinh”, Tạp chí *Nghiên cứu giáo dục*, số 2/ 1998.
- [4] Đặng Vũ Hoạt, “Một số nét về thực trạng, phương pháp dạy học đại học”, tạp chí *Nghiên cứu giáo dục*, số 1/ 1994.
- [5] Phạm Trọng Luận, “Về khái niệm: Học sinh là trung tâm”, Tạp chí *Nghiên cứu giáo dục*, số 2/ 1995.
- [6] Thái Duy Tuyên, *Giáo dục học hiện đại - Những vấn đề cơ bản*, Nhà xuất bản Đại học Quốc gia Hà Nội, 2001.